

Bản án số: 104/2020/HSST

Ngày: 11/06/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đào Văn Hoan

2. Ông Đặng Như Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Tố Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2020/HSST ngày 22 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/HSST-QĐ ngày 28 tháng 05 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM ĐỨC T, sinh năm 1994 tại Phú Thọ; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 7, xã T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ; Chỗ ở: A40 TT9, ngõ 6B phố N, phường V, quận H, Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Đức T và bà Đinh Thị B; Bị bắt quả tang ngày 29/02/2020, bị tạm giữ 29/02/2020, hủy bỏ quyết định tạm giữ ngày 09/03/2020. Hiện bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 50 phút ngày 28/02/2020, tại khu vực phường K, quận Thanh Xuân, Hà Nội, tổ công tác Công an thành phố Hà Nội phát hiện Mai Văn L điều khiển xe máy nhãn hiệu Wave màu xanh đen bạc, BKS 36G1-155.78 chở Phạm

Đức T có biểu hiện nghi vấn. Khi cả hai đi đến trước cửa số nhà 501 phố V, phường K, quận Thanh Xuân thì tổ công tác yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, người ngồi sau là Phạm Đức T khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy và tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bạc, kích thước 4,5 x 1 cm, bên trong chứa 04 viên nén màu cam, trên mặt có chữ “NL”. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ tang vật, đưa L, T về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận giám định số 1771/KLGD-PC09 ngày 06/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hà Nội kết luận: 04 viên nén màu cam, trên mỗi viên đều có chữ “NL”, bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Phạm Đức T là MDMA, khối lượng 1,869gam.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 28/02/2020, T đi từ khu vực phường V, quận H đến đầu ngõ 509 phố V, phường K, quận T, Hà Nội gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.800.000 đồng ma túy tổng hợp. Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào túi áo khoác đang mặc rồi dùng điện thoại đặt xe “ôm” Grab của Mai Văn L để đi tìm nơi sử dụng, khi T và người lái xe “ôm” đi đến trước cửa số nhà 501 phố V thì bị kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Mai Văn L khai nhận: Hồi 23 giờ 27 phút ngày 28/02/2020, qua ứng dụng Grab, L nhận được yêu cầu đặt xe, điểm đón khách đặt là số 12 đường K, quận Thanh Xuân, điểm đến là Khu đô thị V, quận H. Sau đó, L đến điểm đón khách theo yêu cầu thì không thấy ai, L gọi điện thoại cho người đặt xe thì T yêu cầu qua đầu ngõ 509 phố V, quận T đón T. Khi L chở T đến trước cửa số nhà 501 phố V thì bị cơ quan Công an kiểm tra hành chính, phát hiện T tàng trữ trái phép chất ma túy. L không biết việc T tàng trữ ma túy.

Tại bản cáo trạng số 102/CT-VKS ngày 19 tháng 05 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Phạm Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Phạm Đức T từ 20 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,869 gam MDMA; Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kiểu máy A1687 có số

Imei: 353294071871299, bên trong có lắp sim có số thuê bao: 0964639994 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Đức T giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 28/02/2020, Phạm Đức T đã có hành vi cất giữ trái phép 1,869 gam MDMA - một chất ma túy độc hại nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy. Đối chiếu pháp luật, Phạm Đức T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

Đối với Mai Văn L là người lái xe chở khách. Ngày 28/02/2020, L được T thuê chở T từ đầu ngõ 509 phố V đến Khu đô thị V, quận H nhưng L không biết việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với L.

Theo lời khai của T, T mua ma túy của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đầu ngõ 509 phố V. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đã bán ma túy cho T nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm

độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về vật chứng: 1,869 gam ma túy loại MDMA thu giữ của Phạm Đức T là chất Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, khi bắt giữ bị cáo, cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Iphone màu vàng, kiểu máy 1687. Xét đây là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen bạc, BKS 36G1-155.78 cơ quan Công an thu giữ của Mai Văn L, xét tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cơ quan Công an đã trao trả cho L. L đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Phạm Đức T 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/02/2020 đến ngày 09/03/2020

[2]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/05/2020*):

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 1,489 gam MDMA thu giữ của Phạm Đức T (thu giữ ban đầu là 1,869 gam, phòng PC09 - Công an Thành phố Hà Nội trích lấy mẫu giám định 0,371gam)

- Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, kiểu máy A1687 có số Imei: 353294071871299, bên trong có lắp sim có số thuê bao: 0964639994 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Diệu Thúy